

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2019/HS-PT

Ngày 19 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thế Phương

Các Thẩm phán: Bà Võ Thị Thanh Phương

Ông Nguyễn Thành Lượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tín - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2019/TLPT-HS ngày 12 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Võ Thị Ánh T và đồng phạm; do có kháng cáo của bị cáo Võ Thị Ánh T và bị cáo Nguyễn Hữu L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 146/2018/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Bị cáo kháng cáo:

1. Võ Thị Ánh T, sinh năm 1985 tại Bình Định.

Nơi cư trú: ấp 3, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Xuân T, sinh năm 1958 và bà Huỳnh Thị D, sinh năm 1959; Chồng: Ngô Công N, sinh năm 1977; Có 02 người con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt.

2. Nguyễn Hữu L, sinh năm 1980 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp 5, xã X, huyện X1, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: thợ sắt; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn A, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1941; Vợ: Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1988; Có 02 người con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt.

Ngoài ra, vụ án còn có 03 bị cáo khác; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Thời gian từ 13 giờ đến 21 giờ 15 phút ngày 07 tháng 3 năm 2018, Võ Thị Ánh T đã sử dụng phòng bếp trong nhà ở của mình làm địa điểm, cung cấp bài tây và dụng cụ đánh bạc cho Trương Thị L1, Nguyễn Hữu L, Đỗ Thị Kim L2, Ha Phi S, Phan Khắc L3, Lê Thị L4, Trần Thị Hồng L5, Lê Thị N, Trần Thị Mỹ T, Nguyễn Trần T và Lê Ngọc T tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài xì dách thắng thua bằng tiền, nhằm mục đích đánh bạc và thu tiền xâu.

Chiều bạc diễn ra cụ thể như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 07 tháng 3 năm 2018, Trương Thị L1, Nguyễn Hữu L, Đỗ Thị Kim L2, Ha Phi S và Phan Khắc L3 đến nhà Võ Thị Ánh T chơi. Tại đây, Võ Thị Ánh T, Trương Thị L1, Nguyễn Hữu L, Đỗ Thị Kim L2, Ha Phi S và Phan Khắc L3 cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài xì dách thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Võ Thị Ánh T đã sử dụng phòng bếp trong nhà ở của mình làm địa điểm, cung cấp bài tây và dụng cụ đánh bạc cho các đối tượng trên tham gia đánh bạc. Sau đó, Lê Thị L4, Trần Thị Hồng L5, Lê Thị N, Trần Thị Mỹ T, Nguyễn Trần T1 và Lê Ngọc T2 lần lượt đến chơi và tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Võ Thị Ánh T, Trương Thị L1, Nguyễn Hữu L, Đỗ Thị Kim L2, Ha Phi S và Phan Khắc L3 tham gia làm cái xoay tua hoặc hùn tiền là cái chung, mỗi lượt làm cái 03 ván rồi chuyển cho người kế tiếp làm cái, mỗi lượt làm cái có khoảng 05 đến 10 tụ chơi tham gia đặt cược, mỗi tụ chơi đặt thấp nhất số tiền 50.000 đồng/ván và cao nhất là 200.000 đồng/ván, với số tiền nhà cái thắng thua mỗi ván thấp nhất là 250.000 đồng và cao nhất là 1.800.000 đồng. Khi không làm cái thì Võ Thị Ánh T, Trương Thị L1, Nguyễn Hữu L, Đỗ Thị Kim L2, Ha Phi S và Phan Khắc L3 tham gia đặt tụ riêng. Các đối tượng Lê Thị L4, Trần Thị Hồng L5, Lê Thị N, Trần Thị Mỹ T, Nguyễn Trần T1 và Lê Ngọc T2 không tham gia làm cái mà tham gia đặt tụ riêng hoặc đặt ké các tụ chơi với số tiền từ 50.000 đồng/ván đến 200.000 đồng/ván.

Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, khi Võ Thị Ánh T và Trương Thị L1 đang cùng làm cái thắng thua với 09 tụ chơi tham gia đặt cược, số tiền các tụ chơi đặt cược từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng/tụ, với số tiền nhà cái thắng thua mỗi

ván thấp nhất là 450.000 đồng và cao nhất là 1.800.000 đồng thì bị lực lượng Công an xã X phát hiện bắt quả tang.

Cụ thể, các đối tượng tham gia đánh bạc như sau:

1. Võ Thị Ánh T đã bố trí, dọn dẹp phòng bếp trong nhà của mình, cung cấp bài tây và dụng cụ để đánh bạc cho các đối tượng tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài xì dách thắng thua bằng tiền nhằm thu tiền xâu của người làm cái với số tiền 10.000 đồng/lượt làm cái, mỗi lượt làm cái 03 ván. Ngoài ra, Võ Thị Ánh T đã dùng số tiền 1.286.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Võ Thị Ánh T thu tiền xâu từ những người làm cái được số tiền 100.000 đồng, Võ Thị Ánh T đánh bạc thua số tiền 1.000.000 đồng và bị thu giữ trong người số tiền 386.000 đồng.

2. Trương Thị L1 cầm theo số tiền 1.000.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền mang theo để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Trương Thị L1 đã đưa tiền xâu cho Võ Thị Ánh T 04 lần với tổng số tiền 40.000 đồng, Trương Thị L1 đánh bạc thua số tiền 650.000 đồng và bị thu giữ trên chiếu bạc 350.000 đồng.

3. Nguyễn Hữu L cầm theo số tiền 15.000.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền mang theo tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Nguyễn Hữu L không thắng không thua, bị thu giữ trong người số tiền 14.400.000 đồng và 600.000 đồng trên chiếu bạc.

4. Đỗ Thị Kim L2 lúc đầu cầm theo số tiền 1.200.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền mang theo để tham gia đánh bạc, kết quả thua số tiền 200.000 đồng, sau đó Đỗ Thị Kim L2 đi về nhà. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Đỗ Thị Kim L2 quay lại tiếp tục tham gia đánh bạc. Lúc này, Đỗ Thị Kim L2 đem theo số tiền 8.300.000 đồng và dùng số tiền 1.300.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Đỗ Thị Kim L2 đánh bạc thua số tiền 900.000 đồng bị thu giữ số tiền 400.000 đồng trong người và 7.000.000 đồng trên chiếu bạc.

5. Ha Phi S cầm theo số tiền 1.600.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền mang theo tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Ha Phi S đánh bạc thua hết số tiền 1.600.000 đồng mang theo sử dụng đánh bạc.

6. Phan Khắc L3 cầm theo số tiền 3.600.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền mang theo tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Phan Khắc L3 đánh bạc thua số tiền 100.000 đồng bị thu giữ số tiền 3.500.000 đồng trong người.

7. Lê Thị L4 cầm theo số tiền 2.100.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền mang theo tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Lê Thị L4 đánh bạc thua số tiền 100.000 đồng bị thu giữ số tiền 2.000.000 đồng trong người.

8. Trần Thị Hồng L5 cầm theo số tiền 200.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền mang theo tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Trần Thị Hồng L5 đánh bạc thua hết số tiền 200.000 đồng mang theo sử dụng đánh bạc.

9. Lê Thị N cầm theo số tiền 203.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền mang theo tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Lê Thị N đánh bạc không thắng, không thua và bị thu giữ trên người số tiền 203.000 đồng.

10. Trần Thị Mỹ T cầm theo số tiền 700.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền mang theo tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Trần Thị Mỹ T đánh bạc thua số tiền 300.000 đồng, bị thu giữ trên người 300.000 đồng và 100.000 đồng trên chiếu bạc.

11. Nguyễn Trần T1 cầm theo số tiền 500.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền mang theo tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Nguyễn Trần T1 đánh bạc thua số tiền 300.000 đồng và bị thu giữ trên người 200.000 đồng.

12. Lê Ngọc T2 cầm theo số tiền 300.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền mang theo tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Lê Ngọc T2 thua hết số tiền 300.000 đồng mang theo sử dụng để đánh bạc.

Vật chứng vụ án thu giữ: 01 chăn màu hồng kích thước 1,6m x1,6m; 01 đĩa sành; 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 04 bộ bài tây 52 lá chưa qua sử dụng; số tiền 13.160.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và các vị trí xung quanh chiếu bạc; số tiền 21.186.000 đồng thu giữ trong người các đối tượng tham gia đánh bạc; 01 điện thoại di động Nokia 230; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J3; 01 điện thoại Oppo F1S; 01 điện thoại di động Vivo V3; 01 điện thoại di động Oppo Neo 3; 01 điện thoại di động Nokia 1280.

Tại bản Cáo trạng số 134/CT-VKSXL ngày 31 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố Võ Thị Ánh T về tội “Đánh bạc” và tội “Gá bạc” theo khoản 1 Điều 321 và khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố Trương Thị L1, Nguyễn Hữu L, Đỗ Thị Kim L2 và Ha Phi S về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Quyết định số: 15/2018/HSST-QĐ ngày 25/10/2018, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đề nghị điều tra bổ sung theo hướng:

Hành vi của các đối tượng Lê Thị L4, Trần Thị Hồng L5, Lê Thị N, Trần Thị Mỹ T, Nguyễn Trần T1 và Lê Ngọc T2 có dấu hiệu cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần thiết phải khởi tố, điều tra, truy tố các đối tượng trên.

Tại công văn số: 164/VKS-HS ngày 26/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 146/2018/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, đã quyết định như sau:

Tuyên bố bị cáo Võ Thị Ánh T phạm tội “Đánh bạc” và phạm tội “Gá bạc”.

Tuyên bố các bị cáo Trương Thị L1, Nguyễn Hữu L, Đỗ Thị Kim L2 và Ha Phi S phạm tội: “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321; khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35; Điều 38 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Phạt tiền bị cáo Võ Thị Ánh T số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) về tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Ánh T - 01 (*Một*) năm tù về tội “Gá bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hữu L - 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Hình phạt bổ sung: phạt tiền bị cáo Nguyễn Hữu L số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

- Căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt: bị cáo Trương Thị L1 - 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*Một*) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: phạt tiền bị cáo Trương Thị L1 số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Xử phạt: bị cáo Đỗ Thị Kim L2 - 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*Một*) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: phạt tiền bị cáo Đỗ Thị Kim L2 số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Xử phạt: bị cáo Ha Phi S - 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*Một*) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: phạt tiền bị cáo Ha Phi S số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Kháng cáo:

Ngày 28/11/2018 Bị cáo Võ Thị Ánh T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 30/11/2018 Bị cáo Nguyễn Hữu L kháng cáo xin được hưởng án treo.

4. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Ngày 07/3/2018, Công an xã X bắt quả tang và xác định được các đối tượng gồm: Võ Thị Ánh T, Trương Thị L1, Nguyễn Hữu L, Đỗ Thị Kim L2, Ha Phi S,

Phan Khắc L3, Lê Thị L4, Trần Thị Hồng L5, Lê Thị N, Trần Thị Mỹ T, Nguyễn Trần T1 và Lê Ngọc T2 tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài xì dách thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 29.989.000 đồng.

Theo hướng dẫn tại điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì các đối tượng cùng phải chịu trách nhiệm về số tiền đánh bạc nêu trên. Do đó, cấp sơ thẩm không điều tra, truy tố, xét xử các đối tượng Lê Thị L4, Trần Thị Hồng L5, Lê Thị N, Trần Thị Mỹ T, Nguyễn Trần T1 và Lê Ngọc T2 là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ về cho cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi đánh bạc:

Vào khoảng 21 giờ 15 phút ngày 07/3/2018, Công an xã X bắt quả tang, sau đó xác định được các đối tượng đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài xì dách thắng thua bằng tiền tại nhà Võ Thị Ánh T, gồm: Võ Thị Ánh T, Trương Thị L1, Nguyễn Hữu L, Đỗ Thị Kim L2, Ha Phi S, Phan Khắc L2, Lê Thị L4, Trần Thị Hồng L5, Lê Thị N, Trần Thị Mỹ T, Nguyễn Trần T1 và Lê Ngọc T2. Tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 29.989.000 đồng.

Các đối tượng trên cùng ngồi trên một chiếu bạc, đánh chung với nhau một bộ bài. Vì vậy, đây là trường hợp nhiều người cùng tham gia đánh bạc với nhau.

Theo hướng dẫn tại điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì số tiền mỗi đối tượng dùng để đánh bạc là tổng số tiền 29.989.000 đồng nêu trên. Do đó, hành vi của các đối tượng Võ Thị Ánh T, Trương Thị L1, Nguyễn Hữu L, Đỗ Thị Kim L2, Ha Phi S, Phan Khắc L3, Lê Thị L4, Trần Thị Hồng L5, Lê Thị N, Trần Thị Mỹ T, Nguyễn Trần T1 và Lê Ngọc T2 đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cấp sơ thẩm không điều tra, truy tố, xét xử các đối tượng Lê Thị L4, Trần Thị Hồng 5 Lê Thị Nn, Trần Thị Mỹ Tg, Nguyễn Trần T1 và Lê Ngọc T2 là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

[2] Về hành vi gá bạc:

Bị cáo Võ Thị Ánh T sử dụng nhà của mình làm địa điểm, cung cấp bài tây và dụng cụ để đánh bạc cho các đối tượng tham gia đánh bạc để thu tiền xấu. Hành vi của bị cáo Võ Thị Ánh T đã phạm tội “Gá bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử Võ Thị Ánh T về tội “Gá bạc” là đúng quy định của pháp luật.

Ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T cung cấp bổ sung chứng cứ thể hiện bị cáo đang mang thai sắp sinh con, đây là tình tiết giảm nhẹ mới cần xem xét cho bị cáo. Bị cáo L cung cấp các kết quả khám bệnh, có nội dung cha và vợ đang bệnh, các tài liệu này cũng cần xem xét, đánh giá để xác định nó có rơi vào tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo hay không.

Tuy nhiên, do cấp sơ thẩm không điều tra, truy tố, xét xử các đối tượng Lê Thị L4, Trần Thị Hồng L5, Lê Thị N, Trần Thị Mỹ T, Nguyễn Trần T1 và Lê Ngọc T2 là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đánh bạc. Vì vậy, cần hủy bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ về cấp sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

Chứng cứ, tài liệu mà bị cáo T, bị cáo L mới cung cấp sẽ được cấp sơ thẩm xem xét khi giải quyết lại vụ án.

[3] Về án phí: Bản án sơ thẩm bị hủy, bị cáo T và bị cáo L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Xét quan điểm của đại diện của Viện kiểm sát: Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số: 146/2018/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc để điều tra, truy tố, xét xử lại theo đúng quy định của pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - huyện Xuân Lộc;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Xuân Lộc ;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ-Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thế Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Thanh Phương

Nguyễn Thành Lượng

Vũ Thế Phương